

Số: 328/2017/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 13 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 524/2017/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1987. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1988. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc L và anh Lê Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc L và anh Lê Thanh H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 04/5/2010 của UBND xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Huỳnh Ngọc L có quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Lê Ngọc H1, sinh ngày 09/6/2010 và Lê Hồng L1, sinh ngày 18/5/2013 (Tại biên bản lấy ý kiến ngày 03/11/2017 cháu H có nguyện vọng sống với chị L). Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Thanh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Huỳnh Ngọc L tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012375 ngày 09/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị Huỳnh Ngọc L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Rên

